TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHI XUÂN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2019/QĐST-HNGĐ	*Nghi Xuân, ngày 11 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 09/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H - Sinh năm: 1974

Bị đơn: Anh Trần Văn C - Sinh năm: 1964

Cùng trú tại: Xóm A, xã Xuân P, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 48, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Trần Văn C thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung. Các đương sự thống nhất: Con chung của vợ chồng Trần Văn T sinh ngày 08/11/1994 và Trần Văn N sinh ngày 10/7/1997 đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung Trần Tuấn A sinh ngày 17/02/2008 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Trần Văn C không phải đóng góp tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 3, 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 điều 3, khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 24, khoản 7 điều 26 và điểm

a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000699 ngày 08/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Nay được trả lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện Nghi Xuân;
- UBND xã Xuân Phổ, Nghi Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ, ĐÓNG DẤU)

Nguyễn Hà Ngân